

Số: 29/2025/QĐST-VDS

Đắk Lắk, ngày 19 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu xác định cha cho con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Anh Thái.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên họp:
Ông Đinh Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025 tại Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 28/2025/TLST-VDS ngày 07 tháng 10 năm 2025 về yêu cầu “Xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2025/QĐ-MPH ngày 06 tháng 11 năm 2025.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Y M Kpă, sinh năm 1985 – có mặt.

Nơi cư trú: Buôn E, xã K, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị H D Niê, sinh năm 1996 – có mặt.

Nơi cư trú: Buôn E, xã K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Y M Kpă chung sống với chị H D Niê như vợ chồng từ năm 2022 đến ngày 14/4/2025 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K (nay là xã K), tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống với nhau anh Y M Kpă và chị H D Niê có một con chung sinh ngày 28/5/2023, đặt tên là H S Niê, hiện nay cháu H S Niê chưa có giấy khai sinh. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu H S Niê, anh Y M Kpă yêu cầu Tòa án xác định anh Y M Kpă là cha đẻ của cháu H S Niê, sinh ngày 28/5/2023.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết việc dân sự của thẩm phán và của những người tham gia tố tụng.

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý việc dân sự đến thời điểm mở phiên họp đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS.

Về việc giải quyết việc dân sự: Qua nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự có đủ căn cứ để kết luận: Cháu H S Niê, sinh ngày 28/5/2023 có quan hệ huyết thống cha – con với anh Y M Kpă. Vì vậy yêu cầu của anh Y M Kpă về việc xác định cháu H S Niê là con đẻ của anh Y M Kpă là có căn cứ. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk chấp nhận yêu cầu của anh Y M Kpă.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Yêu cầu xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 Điều 29 BLTTDS; Người yêu cầu có nơi cư trú tại xã Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk theo quy định điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu giải quyết xác định cha cho con: Anh Y M Kpă và chị H D Niê chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2022 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tại thời điểm này chị H D Niê và anh Chu Văn N là vợ chồng nhưng chưa làm thủ tục ly hôn theo quy định (*anh Chu Văn N bỏ đi biệt tích từ năm 2018, chị H D Niê đã yêu cầu Tòa án có thẩm quyền tuyên bố anh Chu Văn N mất tích để làm căn cứ ly hôn theo quy định của pháp luật*). Đến năm 2024 chị H D Niê và anh Chu Văn N ly hôn theo Bản án số 06A/2024/HNGĐ-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk), tỉnh Đắk Lắk. Sau khi ly hôn với anh Chu Văn N thì ngày 14/4/2025 chị H D Niê và anh Y M Kpă đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K (nay là xã K), tỉnh Đắk Lắk. Trong thời gian chung sống chị H D Niê và anh Y M Kpă có với nhau 01 người con chung sinh ngày 28/5/2023, dự kiến đặt tên con là H S Niê. Hiện nay cháu H S Niê chưa có giấy khai sinh do chị H D Niê sinh con trong thời kỳ hôn nhân với anh Chu Văn N. Để đảm bảo quyền lợi của cháu H S Niê, anh Y M Kpă yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự xác định cha cho con, yêu cầu Tòa án xác định anh Y M Kpă là cha đẻ của cháu H S Niê, sinh ngày 28/5/2023.

Ý kiến chị H D Niê: Vào năm 2022 chị H D Niê sống chung như vợ chồng với anh Y M Kpă và có với nhau một người con chung dự kiến đặt tên là H S Niê, sinh ngày 28/5/2023. Ngày 14/4/2025 chị H D Niê và anh Y M Kpă đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K (nay là xã K), tỉnh Đắk Lắk. Chị H D Niê đồng ý với yêu cầu xác định cha cho con của anh Y M Kpă và đề nghị Tòa án giải quyết công nhận anh Y M Kpă là cha đẻ của cháu H S Niê, sinh ngày 28/5/2023 theo quy định của pháp luật.

Tại kết quả xét nghiệm AND số A2029 ngày 25/9/2025 của Công ty TNHH công nghệ di truyền Việt Nam kết luận:

1. Y M Kpă, sinh ngày: 01/01/1985; Quan hệ: Cha giả định; Loại mẫu: Niêm mạc miệng; CCCD số:; quốc tịch Việt Nam;; ký hiệu mẫu: A2029A.

2. H S Niê, sinh ngày: 28/5/2023; Quan hệ: Con giả định; Loại mẫu: Niêm mạc miệng; Giấy chứng sinh: Số 41, quyển số T05.2023; Quốc tịch: Việt Nam; ký hiệu mẫu: A2029B.

Mẫu AND ký hiệu: Y M Kpă và H S Niê có quan hệ huyết thống cha – con với tần suất > 99.999999999997%.

Xét yêu cầu xác định cha cho con của anh Y M Kpă là có căn cứ theo quy định của Điều 88; 101; 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận.

[3]. Về lệ phí: Anh Y M Kpă phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 10 Điều 29; Điều 149; Điều 370; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự;
Áp dụng: Điều 88; 101; 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Y M Kpă về việc xác định cha cho con.

Xác định anh Y M Kpă, giới tính: Nam; sinh ngày: 01/01/1985; quốc tịch Việt Nam; Căn cước số:; nơi thường trú: Buôn E, xã K, tỉnh Đắk Lắk và cháu H S Niê (tên dự kiến); giới tính: Nữ; sinh ngày: 28/5/2023; giấy chứng sinh số: 41, quyền số T05.2023, cấp ngày: 30/5/2023; nơi cấp: Bệnh viện đa khoa thị xã B là cha con.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Y M Kpă phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001575 ngày 06/10/2025 của Thị hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk. Anh Y M Kpă đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 8-Đắk Lắk;
- Thị hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Đã ký

Lê Anh Thái